TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **667**/2018/QĐST-DS	*Tân Bình, ngày 09 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Hoàng Mỹ Kiều.

Thư ký phiên họp: Bà Dương Thị Lan Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Văn Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 463/2018/TLST-DS ngày 17 tháng 9 năm 2018 về "Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 21/2018/QĐST-DS ngày 26 tháng 10 năm 2018, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Nguyễn Vĩnh P , sinh năm: 1961; ngụ tại: 2760 đường A, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Ông Nguyễn Văn Đ – sinh năm 1937; Địa chỉ: 229 đường D, Phường E, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Ông Nguyễn Vĩnh L – sinh năm 1963; Địa chỉ: 5 lô I đường J, Phường I, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

3/ Ông Nguyễn Vĩnh K – sinh năm 1968; Địa chỉ: 229 đường D, Phường E, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

4/ Bà Nguyễn Thị Châu G – sinh năm 1975; Địa chỉ: 229 đường D, Phường E, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo trình bày của người yêu cầu giải quyết việc dân sự ông Nguyễn Vĩnh P thì: Cha mẹ của ông là ông Nguyễn Văn Đ (sinh năm 1937) và bà Đoàn Ngọc H (đã chết năm 2017). Trong quá trình chung sống, cha mẹ ông có 05 người con chung là: ông và ông Nguyễn Vĩnh L , ông Nguyễn Vĩnh K , bà Nguyễn Thị Ngọc H , bà Nguyễn Thị Châu G . Kể từ khi sinh ra, bà Nguyễn Thị Ngọc H đã bị chậm phát triển về tâm thần. Bà H không tự chăm sóc được bản thân mình, mọi sinh hoạt hàng ngày đều phải nhờ người thân giúp đỡ. Do đó, ông yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị

Ngọc H mất năng lực hành vi dân sự để thuận tiện trong các thủ tục hành chính liên quan đến bà Hiền sau này.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Văn Đ , ông Nguyễn Vĩnh L , ông Nguyễn Vĩnh K và bà Nguyễn Thị Châu G cùng thống nhất với phần trình bày của ông Nguyễn Vĩnh P về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị Ngọc H mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Tân Bình nhận định:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng:

- Về thẩm quyền giải quyết: Ông Nguyễn Vĩnh P có đơn yêu cầu tuyên bố bà Nguyễn Thị Ngọc H – sinh năm 1975 là mất năng lực hành vi dân sự. Bà Nguyễn Thị Ngọc H có địa chỉ nơi cư trú tại 229 đường D, Phường E, quận T , Thành phố Hồ Chí Minh. Đây là yêu cầu về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Tân Bình theo quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về sự có mặt của đương sự tại phiên họp: Người yêu cầu là ông Nguyễn Vĩnh P có mặt.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Văn Đ , ông Nguyễn Vĩnh L , ông Nguyễn Vĩnh K và bà Nguyễn Thị Châu G đều có yêu cầu vắng mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự. Căn cứ khoản 3 Điều 367 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành phiên họp giải quyết việc dân sự vắng mặt ông Đ , ông L , ông K và bà G .

[2] Xét yêu cầu của ông Nguyễn Vĩnh P :

Căn cứ vào Kết luận giám định pháp y tâm thần số 4362/2018/KLGDTC ngày 11/10/2018 của Trung tâm Pháp y Tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh đối với bà Nguyễn Thị Ngọc H xác định:

- Về y học: Đương sự bị bệnh chậm phát triển tâm thần, mức độ nặng / Hội chứng Down (F72/Q90-ICD10).

- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

[3] Tại phiên họp, ông Nguyễn Vĩnh Phúc vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị Ngọc H mất năng lực hành vi dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình phát biểu ý kiến: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Vĩnh P về việc yêu cầu tuyên bố bà Nguyễn Thị Ngọc H mất năng lực hành vi dân sự.

Do đó, Tòa án có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Vĩnh P về việc tuyên bố bà Nguyễn Thị Ngọc H mất năng lực hành vi dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 22 Bộ luật dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 22 Bộ luật dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, các điều 361, 367, 369, 370, 371, 372 và 378 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Luật phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. *Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Nguyễn Vĩnh Phúc:*

Tuyên bố bà Nguyễn Thị Ngọc H – sinh năm 1975 (địa chỉ nơi cư trú tại 229 đường D, Phường E, quận T , Thành phố Hồ Chí Minh) mất năng lực hành vi dân sự kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

2. *Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự*: Lệ phí là 300.000 *(Ba trăm ngàn)* đồng do ông Nguyễn Vĩnh P chịu, được cấn trừ toàn bộ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 *(Ba trăm ngàn)* đồng ông P đã nộp theo biên lai thu số 0008980 ngày 04/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. *Quyền kháng cáo, kháng nghị:* Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (Mười) ngày, kể từ Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được quyền kháng nghị trong thời hạn 10 (Mười) ngày, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh được quyền kháng nghị trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

4. *Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu thi hành án:* Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND Q.Tân Bình;
- Chi cục Thi hành án DS Q.TB;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN – CHủ TọA PHIÊN HọP

Hoàng Mỹ Kiều